

MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG

Năm học 2020 - 2021

*(Ban hành kèm theo Quyết định 1746/QĐ-ĐHHD, ngày 30 / 10 / 2020
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)*

1. Tuyển sinh năm 2020 đạt 100% chỉ tiêu theo kế hoạch.
2. 100% Chương trình đào tạo được rà soát, điều chỉnh đúng quy định, trong đó có ít nhất 30% Chương trình đào tạo được tham khảo, vận dụng chương trình đào tạo tiên tiến của các trường đại học trong nước và/hoặc quốc tế; 04 Chương trình đào tạo được công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng và có ít nhất 04 Chương trình đào tạo hoàn thành báo cáo tự đánh giá.
3. Được giao mới ít nhất 02 nhiệm vụ Khoa học - Công nghệ cấp Quốc gia hoặc tương đương, 08 đề tài, dự án cấp tỉnh; có ít nhất 50 bài báo khoa học của cán bộ giảng viên được đăng trên các tạp chí quốc tế thuộc danh mục Web of science, Scopus; đạt tỉ lệ 0,75 bài báo quy đổi/giảng viên/năm học; có thêm 01 ngành của Tạp chí khoa học Trường Đại học Hồng Đức được Hội đồng giáo sư Nhà nước tính điểm công trình. Có ít nhất 05 giáo trình tài liệu dạy học do giảng viên Nhà trường biên soạn được xuất bản.
4. Thực hiện được ít nhất: 01 chương trình hợp tác đào tạo, trao đổi giảng viên, sinh viên với trường đại học nước ngoài; 01 chương trình hợp tác nghiên cứu khoa học có yếu tố nước ngoài. Tuyển sinh được ít nhất 30 lưu học sinh Lào.
5. Cử ít nhất 15 giảng viên đi học nghiên cứu sinh.
6. Có ít nhất 70% sinh viên chính quy tốt nghiệp trước và đúng thời gian theo chương trình đào tạo. Trên 90% SV hệ chính quy được đánh giá kết quả rèn luyện đạt loại Khá trở lên; tổ chức được ít nhất 05 hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp; tổ chức ký kết các Chương trình hợp tác và tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp với ít nhất 05 đơn vị sử dụng lao động; tỷ lệ SV có việc làm sau 1 năm tốt nghiệp đạt 80% trở lên, trong đó có hơn 60% SV có việc làm đúng ngành đào tạo.
7. Đảm bảo ít nhất 80% giáo trình, tài liệu đáp ứng yêu cầu tài liệu dạy học cho các học phần thuộc các chương trình đào tạo của Nhà trường.
8. 100% máy móc, thiết bị được kiểm soát định kỳ theo kế hoạch; trong đó, có trên 75% máy móc, thiết bị đạt tiêu chuẩn phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học.
9. 100% đơn vị trực thuộc, đoàn thể cấp trường tổ chức nhận diện rủi ro của ít nhất 03 nhiệm vụ và xây dựng kế hoạch ngăn ngừa kết quả không mong đợi; tổ chức đánh giá nội bộ 01 lần/năm và khắc phục lỗi đúng thời gian quy định./.

KẾ HOẠCH

Thực hiện mục tiêu chất lượng năm học 2020 - 2021

(Ban hành kèm theo Quyết định 1746/QĐ-ĐHHD, ngày 30 / 10 /2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

Mục tiêu	Nội dung Mục tiêu chất lượng	Nhiệm vụ và biện pháp thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Yêu cầu về hồ sơ minh chứng
1	Tuyển sinh năm 2020 đạt 100% chỉ tiêu theo kế hoạch	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo tuyển sinh (các đợt trong năm 2020); - Xác định điểm trúng tuyển, danh sách sinh viên, học viên và NCS trúng tuyển năm 2020; - Triển khai làm thủ tục nhập học cho sinh viên, học viên và NCS trúng tuyển; - Báo cáo tổng kết công tác tuyển sinh; - Xây dựng đề án tuyển sinh năm 2021; - Xây dựng chỉ tiêu tuyển sinh năm 2021 trình UBND tỉnh, Bộ GD&ĐT và được phê duyệt; - Công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng của Nhà trường năm học 2021-2022; - Kế hoạch tuyên truyền tuyển sinh năm 2021. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng QLĐT; - Phòng QLĐTSDH; - TT.GDTEX. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng tuyển sinh; - Các đơn vị, tổ chức trong trường. - 12 khoa đào tạo 	Tháng 01/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo TS (các đợt); - QĐ công nhận sinh viên, học viên và NCS trúng tuyển; - Hồ sơ tuyển sinh 2020; - Hồ sơ nhập học năm 2020 - Báo cáo tổng kết công tác tuyển sinh năm 2020; - Đề án tuyển sinh 2021; - Văn bản giao chỉ tiêu tuyển sinh của UBND tỉnh và Bộ GD&ĐT; - HS công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng Trường; - Kế hoạch tuyên truyền TS.
2.1	100% Chương trình đào tạo được rà soát, điều chỉnh đúng quy định, trong đó có ít nhất 30% CTĐT được tham khảo, vận dụng chương trình đào tạo tiên tiến của các trường đại học trong nước và/hoặc quốc tế.	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai rà soát, điều chỉnh, cập nhật CTĐT; - Các khoa đào tạo triển khai điều chỉnh, cập nhật hoàn thiện và công bố kết quả rà soát, điều chỉnh CTĐT; - Rà soát, thẩm định, phê duyệt danh mục tài liệu dạy học theo CTĐT; - Báo cáo kết quả rà soát, điều chỉnh CTĐT các cấp (cấp đơn vị, cấp Trường). 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng QLĐT; - Phòng QLĐTSDH. 	<ul style="list-style-type: none"> - TT. GDTEX - 12 khoa đào tạo; - TT. TT-TV 	Tháng 3-9/2021	<ul style="list-style-type: none"> - KH rà soát, điều chỉnh CTĐT; - Biên bản Hội nghị rà soát, điều chỉnh CTĐT; - Báo cáo cập nhật, hoàn thiện của từng CTĐT sau rà soát, điều chỉnh; - Hồ sơ, thẩm định, phê duyệt (nếu có); - HS rà soát và QĐ phê duyệt danh mục tài liệu dạy học.



Mục tiêu	Nội dung Mục tiêu chất lượng	Nhiệm vụ và biện pháp thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Yêu cầu về hồ sơ minh chứng
						- BC tổng kết công tác rà soát, điều chỉnh CTĐT của 12 khoa đào tạo và BC tổng kết toàn Trường.
2.2	04 Chương trình đào tạo được công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng và có ít nhất 04 Chương trình đào tạo hoàn thành báo cáo tự đánh giá.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng Kế hoạch tự đánh giá các CTĐT đang tổ chức đào tạo; - Thành lập các Tổ đánh giá chất lượng CTĐT; - Triển khai tập huấn, bồi dưỡng kiến thức tự đánh giá CTĐT cho các tổ đánh giá và các cá nhân/đơn vị liên quan; - Triển khai đánh giá các CTĐT theo các tiêu chí, tiêu chuẩn theo quy định; - Báo cáo kết quả đánh giá của theo từng CTĐT, tổng thể theo đơn vị và toàn Trường; - Tổ chức Hội nghị triển khai lựa chọn 07 CTĐT hoàn thành báo cáo tự đánh giá và 04 CTĐT tổ chức đánh giá ngoài; - Xây dựng Kế hoạch và triển khai đánh giá ngoài 04 CTĐT theo Kế hoạch; - Công bố kết quả đánh giá ngoài của các CTĐT và ban hành Kế hoạch khắc phục sau đánh giá; - Tổng kết công tác đánh giá CTĐT năm 2020. 	Phòng ĐBCL&KT	<ul style="list-style-type: none"> - 12 khoa đào tạo - Các phòng chức năng, quản lý có liên quan 	Tháng 06/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch tự đánh giá các CTĐT; - Hồ sơ thành lập các Tổ đánh giá và Hồ sơ tự đánh giá của các khoa theo từng CTĐT; - 07 Báo cáo tự đánh giá của các CTĐT theo Kế hoạch được phê duyệt; - Kế hoạch đánh giá ngoài 04 CTĐT; - Hồ sơ đánh giá ngoài 04 CTĐT (theo quy định); - Báo cáo tổng kết công tác đánh giá CTĐT; - Các hồ sơ minh chứng khác (nếu có).
3.1	Được giao mới ít nhất 02 nhiệm vụ Khoa học – Công nghệ cấp Quốc gia hoặc tương đương, 08 đề tài, dự án cấp tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đăng ký nhiệm vụ NCKH các cấp; - Thành lập hội đồng và tổ chức tư vấn, tuyển chọn các đề tài (nếu có); - Thông báo kết quả tuyển chọn ĐT các cấp; - Hỗ trợ các chủ nhiệm các nhiệm vụ KHCN tham gia đấu thầu và hoàn thiện các hồ sơ theo quy định. 	Phòng QL KH&CN	<ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng tư vấn các cấp; - Các đơn vị và cá nhân chủ nhiệm các nhiệm vụ KHCN 	Tháng 6/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đề xuất các nhiệm vụ (Công văn, Phiếu đề xuất...); - QĐ phê duyệt danh mục giao nhiệm vụ KH&CN của cấp trên.
3.2	Có ít nhất 50 bài báo	- Triển khai, định hướng, đặt hàng các đơn vị, các nhóm	Phòng	Các đơn vị trực	Tháng	- Danh sách thống kê các bài

Mục tiêu	Nội dung Mục tiêu chất lượng	Nhiệm vụ và biện pháp thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Yêu cầu về hồ sơ minh chứng
	khoa học của CBGV được đăng trên các tạp chí quốc tế thuộc danh mục Web of Science, Scopus; Đạt tỉ lệ 0,75 bài báo quy đổi/GV/năm học.	<p> nghiên cứu, có kế hoạch công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí chuyên ngành trong nước và quốc tế;</p> <p>- Thực hiện tốt các chính sách công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí quốc tế uy tín thuộc danh mục Web of Science, Scopus.</p>	QL KH&CN	thuộc	6/2021	<p> báo đăng trên các tạp chí thuộc danh mục Web of Science, Scopus;</p> <p>- Các bài báo minh chứng do cán bộ, giảng viên Nhà trường đã công bố.</p>
3.3	Thêm 01 ngành của Tạp chí khoa học Trường Đại học Hồng Đức được Hội đồng giáo sư Nhà nước tính điểm công trình.	<p>- Hồ sơ đề nghị Hội đồng giáo sư Nhà nước công nhận tính điểm công trình đối với 01 ngành mới của Tạp chí khoa học Trường Đại học Hồng Đức</p>	Phòng QL KH&CN	<p>- Các khoa đào tạo liên quan;</p> <p>- Phòng KHTC; P HCTH</p>	Tháng 6/2021	<p>- Hồ sơ, văn bản đề xuất đăng ký thương hiệu sản phẩm;</p> <p>- Biên bản tiếp nhận (nếu có).</p> <p>- Quyết định công nhận tính điểm công trình của Hội đồng giáo sư Nhà nước đối với 01 ngành mới của Tạp chí khoa học.</p>
3.4	Có ít nhất 05 giáo trình, tài liệu dạy học mới do giảng viên biên soạn được đưa vào sử dụng trong Nhà trường.	<p>- Tổ chức đăng ký biên soạn giáo trình, tài liệu dạy học;</p> <p>- Thành lập hội đồng thẩm định đề cương tài liệu dạy học;</p> <p>- Phê duyệt giao nhiệm vụ biên soạn GT, TL dạy học;</p> <p>- Tổ chức kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các cá nhân, nhóm tác giả thực hiện biên soạn tài liệu dạy học đúng tiến độ;</p> <p>- Thành lập Hội đồng nghiệm thu GT, TL dạy học;</p> <p>- Phê duyệt đồng ý xuất bản và nộp lưu chiểu vào thư viện Nhà trường làm tài liệu dạy học.</p>	Phòng QL KH&CN	Các đơn vị liên quan.	Tháng 6/2021	<p>- Hồ sơ đăng ký biên soạn;</p> <p>- Hồ sơ đánh giá của các hội đồng (hồ sơ thẩm định, hồ sơ nghiệm thu);</p> <p>- Giấy phép xuất bản giáo trình, tài liệu;</p> <p>- Giáo trình, tài liệu phục vụ dạy học đã xuất bản.</p>
4.1	Thực hiện được ít nhất: 01 chương trình hợp tác đào	<p>- Xây dựng đề án tuyển sinh và Thông báo tuyển sinh chương trình liên kết đào tạo;</p> <p>- Tổ chức tuyển sinh chương trình liên kết theo đề án được</p>	Phòng HTQT	<p>- K. KTQTKD</p> <p>- TT. GDQT</p> <p>- Khoa KHXH;</p>	Tháng 6/2021	<p>- Đề án tuyển sinh các chương trình liên kết;</p> <p>- HS tuyển sinh các chương</p>

Mục tiêu	Nội dung Mục tiêu chất lượng	Nhiệm vụ và biện pháp thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Yêu cầu về hồ sơ minh chứng
	tạo, trao đổi GV, SV với trường đại học nước ngoài.	<ul style="list-style-type: none"> phê duyệt; - Phê duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển sinh viên các ngành LKĐT; - Triển khai Kế hoạch đào tạo các lớp LKĐT. - Biên bản hợp tác với các tỉnh nước CHDCND Lào. - Xây dựng và thông báo KH trao đổi CBGV, HSSV; - Triển khai tuyển chọn các ứng viên tham gia các chương trình trao đổi GV, SV theo quy định; - Phê duyệt danh sách CB, HSSV tham gia các chương trình trao đổi. 		- Khoa KHTN		<ul style="list-style-type: none"> trình LKĐT theo quy định (nếu có); - QĐ công nhận thí sinh trúng tuyển các ngành LKĐT; - Hồ sơ triển khai đào tạo các chương trình LKĐT. - QĐ công nhận LHS Lào học tập tại trường ĐH Hồng Đức. - Kế hoạch tuyển sinh chương trình trao đổi; - Hồ sơ triển khai tổ chức tuyển chọn các ứng viên tham gia các chương trình (biên bản, kết quả tuyển chọn, hồ sơ ứng viên...); - QĐ cử CB, HSSV tham gia chương trình trao đổi
4.2	Thực hiện được ít nhất: 01 chương trình hợp tác NCKH có yếu tố nước ngoài	<ul style="list-style-type: none"> - Thành lập các nhóm nghiên cứu theo các chương trình hợp tác; - Xây dựng các chương trình hợp tác NCKH; - Tuyển chọn nội dung, chương trình và tổ chức để ký kết hợp tác; - Phê duyệt danh mục đề tài NCKH hợp tác; - Báo cáo kết quả triển khai chương trình hợp tác. 	Phòng HTQT	<ul style="list-style-type: none"> - Khoa KHTN; - K. CNTT&TT - Các nhóm nghiên cứu có liên quan 	Tháng 6/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ thành lập các nhóm nghiên cứu; - Hồ sơ, biên bản hợp tác NCKH với các trường đại học nước ngoài; - Đề tài NCKH hợp tác được phê duyệt; - BC kết quả hợp tác nghiên cứu.

Mục tiêu	Nội dung Mục tiêu chất lượng	Nhiệm vụ và biện pháp thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Yêu cầu về hồ sơ minh chứng
4.3	Tuyển sinh được trên 30 lưu học sinh Lào.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng đề án tuyển sinh LHS Lào năm 2021; - Kế hoạch và giải pháp tuyên truyền tuyển sinh Lưu học sinh Lào; - Phê duyệt danh sách LHS Lào trúng tuyển; - Tổ chức nhập học cho LHS Lào; - Báo cáo tổng kết, đánh giá công tác tuyển sinh LHS Lào 	Phòng HTQT	<ul style="list-style-type: none"> - 12 khoa đào tạo; - Các phòng chức năng có liên quan 	Tháng 6/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Đề án tuyển sinh LHS Lào; - QĐ công nhận LHS Lào trúng tuyển; - QĐ duyệt tuyển LHS Lào; - Hồ sơ tuyển sinh LHS Lào; - BC tổng kết, đánh giá công tác tuyển sinh LHS Lào.
5.	Cử ít nhất 15 giảng viên đi học nghiên cứu sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Quy hoạch GV đi NCS năm học; - Tổ chức cử CBGV đi học NCS; - Thống kê số NCS được cử đi học trong năm học 2019-2020 	Phòng TCCB	Các đơn vị trực thuộc	Tháng 6/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng; - Hồ sơ cử đi học; - Các QĐ cử đi học; - Báo cáo thống kê số NCS được cử đi học trong năm.
6.1	Có ít nhất 70% sinh viên chính quy tốt nghiệp trước và đúng thời gian theo chương trình đào tạo.	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai Hội nghị giao ban công tác đào tạo theo học kỳ để hướng dẫn các văn bản và qui trình về đánh giá kết quả học tập liên quan đến điều kiện xét tốt nghiệp đối với sinh viên hệ chính quy; - Triển khai kế hoạch thực hành, kiến tập, thực tập - Triển khai cảnh báo kết quả học tập, mức độ hoàn thành CTĐT và thời hạn tốt nghiệp đến HSSV, đặc biệt là nhóm sinh viên có nguy cơ quá hạn; - Tổ chức các lớp học tích lũy, các lớp học vượt cho SV cải thiện điểm và tốt nghiệp đúng hạn; - Tổ chức các đợt xét tốt nghiệp và công nhận tốt nghiệp cho sinh viên theo quy định; 	Phòng QLĐT	Các đơn vị và khoa đào tạo	Tháng 06/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản Hội nghị; - Kế hoạch thực hành, kiến tập, thực tập; - Danh sách sinh viên bị cảnh báo học tập; - Hồ sơ mở các lớp học tích lũy, cải thiện hoặc học vượt; - Hồ sơ xét CNTN.
6.2	Trên 90% SV hệ chính quy được đánh giá kết quả rèn luyện	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức triển khai Thông tư số 16/2015/BGDĐT ngày 12/8/2015 về đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV đến CBGV và người học. 	Phòng CT HSSV	<ul style="list-style-type: none"> - 12 khoa; - Phòng QLĐT; - Phòng TTGD 	Tháng 01/2021 Tháng	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản triển khai HN, tổ chức các hoạt động; - Biên bản đánh giá KQRL;

Mục tiêu	Nội dung Mục tiêu chất lượng	Nhiệm vụ và biện pháp thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Yêu cầu về hồ sơ minh chứng
	đạt loại Khá trở lên	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho HSSV tự đánh giá theo mẫu quy định; - Tổ chức họp lớp để tiến hành xem xét, thông qua mức điểm tự đánh giá của HSSV và chuyển kết quả lên Hội đồng đánh giá cấp khoa. - Hội đồng đánh giá cấp khoa họp xét, thống nhất và trình kết quả lên Hội đồng đánh giá cấp trường. - Hội đồng cấp trường họp xét, thống nhất trình Hiệu trưởng xem xét và quyết định công nhận kết quả. - Công bố công khai và thông báo cho HSSV 		<ul style="list-style-type: none"> - P. ĐBCL&KT; - Đoàn TN, - Hội SV 	6/2021 (sau mỗi học kỳ)	- QĐ công nhận kết quả rèn luyện HK, năm học.
6.3	Tổ chức được ít nhất 05 hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp; - Triển khai cho CB, SV đăng ký tham gia. - Tổ chức các hoạt động hỗ trợ SV khởi nghiệp; - Báo cáo kết quả thực hiện các các hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng CT HSSV, - Khoa KT-QTKD; 	Các đơn vị, đoàn thể liên quan	Tháng 5/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch tổ chức các hoạt động hỗ trợ SV khởi nghiệp; - Hồ sơ tổ chức các hoạt động hỗ trợ SV khởi nghiệp (QĐ, hướng dẫn, Danh sách SV tham gia, chương trình/biên bản làm việc...); - Các báo cáo tổng kết các hoạt động
6.4	Tổ chức ký kết các Chương trình hợp tác và tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp với ít nhất 05 đơn vị sử dụng lao động	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch ký các Chương trình hợp tác và tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp với các đơn vị sử dụng lao động; - Dự thảo nội dung hợp tác và tuyển dụng SVTN; - Tổ chức các Hội nghị ký kết các Chương trình hợp tác và tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp với các đơn vị sử dụng lao động; - Báo cáo tổng kết hoạt động ký kết hợp tác và tuyển dụng SVTN với các đơn vị sử dụng lao động. 	Phòng CT HSSV	Các đơn vị, đoàn thể liên quan	Tháng 5/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch ký kết các Chương trình hợp tác; - Các hồ sơ, biên bản ký kết hợp tác; - BC tổng kết về hoạt động ký kết hợp tác
6.5	Tỉ lệ SV có việc làm	- Thống kê sinh viên tốt nghiệp năm 2019 hệ chính qui;	Phòng	Các đơn vị, đoàn	Tháng	- QĐ công nhận TN 2019;

Mục tiêu	Nội dung Mục tiêu chất lượng	Nhiệm vụ và biện pháp thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Yêu cầu về hồ sơ minh chứng
	sau 1 năm tốt nghiệp đạt 80% trở lên, trong đó có hơn 60% SV có việc làm đúng ngành đào tạo.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng Kế hoạch khảo sát sinh viên TN năm 2019; - Tổ chức khảo sát, tiếp nhận thông tin, xử lý và nhập thông tin; - Xây dựng Báo cáo tổng hợp, đánh giá về tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2019; - Tổ chức Hội nghị tổng kết và báo cáo kết quả khảo sát; - Đăng tải thông tin công khai về kết quả khảo sát trên Website Trường. 	CT HSSV	thể liên quan	02/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch khảo sát; - Hồ sơ khảo sát (phiếu khảo sát có đầy đủ thông tin theo quy định); - Cơ sở dữ liệu về kết quả khảo sát SV TN 2019; - BC kết quả khảo sát, tin bài đăng trên Website.
7	Đảm bảo ít nhất 80% giáo trình, tài liệu đáp ứng yêu cầu tài liệu dạy học cho các học phần thuộc các chương trình đào tạo của Nhà trường.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch rà soát, thống kê, đối chiếu danh mục tài liệu hiện có tại thư viện Trường với ĐCCTHP thuộc các CTĐT đang tổ chức đào tạo của Nhà trường; - Triển khai rà soát, thống kê, đối chiếu; - Báo cáo kết quả rà soát, thống kê, đối chiếu; - Lập KH, tổ chức mua sắm bổ sung GT, TL, thiết bị, còn thiếu và và giới thiệu nguồn cung cấp GT, TL theo ĐC (nếu có); - Phối hợp với các Bộ môn phụ trách CTĐT tìm các giải pháp bổ sung GT, TLTK. 	Trung tâm TT - TV	<ul style="list-style-type: none"> - P. QLĐT; - P. QLĐTSDH; - TT. GDTX - 12 khoa đào tạo 	Tháng 6/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục GT, TL phục vụ dạy học theo từng học phần, từng CTĐT; - Biên bản đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu tài liệu dạy học cho các học phần theo từng CTĐT; - Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát, thống kê, đối chiếu. - Giải pháp bổ sung GT, TLTK cho từng ngành đào tạo.
8.	100% máy móc, thiết bị được kiểm soát định kỳ theo kế hoạch; trong đó, có trên 75% máy móc, thiết bị đạt tiêu chuẩn phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học.	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp danh mục thiết bị phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học; - Theo dõi, kiểm soát tình hình hoạt động phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học của từng máy móc, thiết bị; - Xây dựng Kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng; - Triển khai bảo trì, bảo dưỡng; - Báo cáo kết quả đáp ứng yêu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học của hệ thống máy móc thiết bị; - Báo cáo kết quả bảo trì, bảo dưỡng thiết bị. 	Phòng QTVTTB	Các đơn vị trực thuộc	Tháng 01/2021 Tháng 6/2021 (theo mỗi học kỳ)	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng thống kê tình trạng máy móc, thiết bị hiện có; - Sổ theo dõi hoạt động của từng thiết bị; - Kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng thiết bị; - Báo cáo kết quả bảo dưỡng định kỳ.

Mục tiêu	Nội dung Mục tiêu chất lượng	Nhiệm vụ và biện pháp thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Yêu cầu về hồ sơ minh chứng
9.1	100% đơn vị trực thuộc, đoàn thể cấp trường tổ chức nhận diện rủi ro của ít nhất 03 nhiệm vụ và xây dựng kế hoạch ngăn ngừa kết quả không mong đợi.	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức họp lấy ý kiến CB, GV trong đơn vị về khả năng xảy ra rủi ro của đơn vị; - Tổng hợp, hoàn thiện Bảng nhận diện rủi ro được xây dựng đảm bảo theo hướng dẫn của chuyên gia BVQA (đảm bảo đầy đủ 5 khía cạnh: Bối cảnh bên ngoài; bối cảnh bên trong; các bên quan tâm bên trong; các bên quan tâm bên ngoài, theo chức năng đơn vị); - Tổ chức lấy ý kiến xây dựng phương án/kế hoạch/quy trình ngăn ngừa rủi ro; - Tổng hợp, hoàn thiện và ban hành Kế hoạch/phương án/quy trình ngăn ngừa rủi ro phù hợp với từng đơn vị, từng nhiệm vụ cụ thể. 	Phòng HCTH	Các đơn vị trực thuộc và các đoàn thể cấp trường áp dụng QMS ISO 9001:2015	Tháng 8/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản họp lấy ý kiến nhận diện rủi ro (họp đơn vị); - Bảng nhận diện rủi ro; - Kế hoạch/phương án/quy trình ngăn ngừa rủi ro.
9.2	Tổ chức đánh giá nội bộ ít nhất 01 lần/năm và khắc phục lỗi đúng thời gian quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng Kế hoạch, chương trình đánh giá nội bộ; - Thành lập đoàn chuyên gia đánh giá nội bộ; - Tổ chức triển khai đánh giá nội bộ; - Báo cáo kết quả đánh giá nội bộ; - Xây dựng Kế hoạch khắc phục các lỗi sau ĐGNB. 	Phòng HCTH	Các đơn vị trực thuộc và các đoàn thể cấp trường	Tháng 8/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch đánh giá nội bộ; - Các hồ sơ, QĐ có liên quan; - Báo cáo kết quả ĐGNB; - Kế hoạch khắc phục.